

TOÀ ÁN N DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH V

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 08 tháng 01 năm 2020

N DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN N DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm N dân: Ông Bùi Thanh Bình và ông Vũ Gia Đỉnh.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Tuấn- Thư ký Toà án N dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố V tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án N dân thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2019/HS-ST ngày 05 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 158/2019/HSST- QĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá G, sinh ngày 11/7/1989 tại P; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở : Khu 13, xã X, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị T; vợ: Phạm Thị Thanh T; có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 176/2016/HSST ngày 19/12/2016, Tòa án N dân thành phố C, tỉnh Q xử phạt Nguyễn Bá G 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản trộm cắp là 19.012.614đ. Ngày 21/01/2017 chấp hành xong án phí; Ngày 19/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù cho hưởng án treo (được rút ngắn thời gian thử thách 06 tháng); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2019 cho đến nay (có mặt).

2. Lưu Mạnh N, sinh ngày 10/9/1959 tại P; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 13, xã X, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Không; văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Mạnh T và bà Nguyễn Thị T; vợ: Mai Thị L; có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án: Tại Bản án số 50/2012/HSST ngày 18/9/2012 của Tòa án N dân thị xã P, tỉnh P xử phạt Lưu Mạnh N 27 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 10/12/2012 chấp hành xong án phí. Ngày 01/6/2014 chấp hành xong hình phạt tù; Tại Bản án số 102/2015/HSST ngày 28/7/2015 của

Tòa án N dân thành phố Vi, tỉnh P xử phạt Lưu Mạnh N 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 18/9/2015 chấp hành xong án phí. Ngày 23/5/2018 chấp hành xong hình phạt tù; N thân: Ngày 19/9/2002 bị đưa đi giáo dục thời hạn 24 tháng tại Cơ sở giáo dục T- Cục C10- Bộ Công an theo Quyết định số 2893/QĐ- UBND ngày 16/9/2002 của Chủ tịch Ủy ban N dân tỉnh P. Ngày 11/9/2004 chấp hành xong; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 02/9/2019 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 02/9/2019, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh V phối hợp với Công an phường Đ, thành phố V làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực Bệnh viện Đông Y cũ thuộc khu hành chính 2, phường Đ, thành phố V, tỉnh V, phát hiện Lưu Mạnh N điều khiển xe máy biển kiểm soát 19S1- 289.39 chở phía sau là Nguyễn Bá G có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và thu giữ tại lòng bàn tay phải của G 02 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu A1 (G tự khai nhận đó là gói ma túy Heroine G vừa mua để G và N sử dụng). Ngoài ra còn tạm giữ của N 01 xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 19S1- 289.39.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V giám định đối với 02 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Bá G được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1.

Tại Kết luận giám định số 1824A/KLGĐ ngày 06/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: “Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong STT 09, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,3468g (không phẩy ba bốn sáu tám gam). Khối lượng Heroine có trong 0,3468 gam mẫu là 0,1191g (không phẩy một một chín một gam).

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,2100 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong kín trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Về nguồn gốc 02 gói ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Bá G, quá trình điều tra G khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 02/9/2019, Nguyễn Bá G đang ở nhà thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên G đến nhà Lưu Mạnh N (là bạn nghiện ma túy với G) rủ N cùng đi đến thành phố V, tỉnh V mua ma túy Heroine về cùng sử dụng, N đồng ý. Sau đó N điều khiển xe máy biển kiểm soát 19S1 –

289.39 chở G đến thành phố V để mua ma túy. Khi đến khu vực đường Đàm Vạc thuộc phường Đ, thành phố V, N điều khiển xe đi vào một ngõ nhỏ bên trong có dãy nhà trọ. Khi đến nơi, G bảo N dừng xe đứng đợi, còn G đi bộ vào dãy nhà trọ và mua được 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000đ của một người tại phòng trọ này. Sau khi mua được ma túy, G cầm 02 gói ma túy Heroine quay lại chỗ N đứng chờ rồi N điều khiển xe máy chở G ngồi sau đi tìm nơi để sử dụng, khi đến khu vực Bệnh viện Đông Y cũ thuộc khu hành chính số 2, phường Đ, thành phố V thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại Cáo trạng số: 156/CT-VKSTPVY ngày 30/11/2019, Viện kiểm sát N dân thành phố V đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Lưu Mạnh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Bá G và Lưu Mạnh N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và N thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá G từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lưu Mạnh N từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,2100g ma túy Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định.

Tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 19S1- 289.39 thu giữ của Lưu Mạnh N.

Các bị cáo không có bào chữa, tranh luận khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người chứng kiến về

thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 02/9/2019, tại khu vực Bệnh viện Đông Y cũ thuộc khu hành chính 2, phường Đ, thành phố V, tỉnh V, Nguyễn Bá G và Lưu Mạnh N có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ tại lòng bàn tay phải của G 02 gói giấy nhỏ bên trong chứa 0,3468g chất bột màu trắng xác định có ma túy Heroine, khối lượng Heroine trong mẫu vật là 0,1191g và 01 xe máy biển kiểm soát 19S1- 289.xx.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo Nguyễn Bá G đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trước đó bị cáo N đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy..... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2). Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

o) Tái phạm nguy hiểm.”

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, N phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và N thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Bá G phạm tội theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp phạm tội nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng; bị cáo Lưu Mạnh N phạm tội theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có mức cao nhất

của khung hình phạt đến 10 năm tù nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội các bị cáo đều là người có N thân xấu. Bị cáo Nguyễn Bá G năm 2016 bị Tòa án N dân thành phố C, tỉnh Quảng N xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Lưu Mạnh N năm 2012 bị Tòa án N dân thị xã P, tỉnh P xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và năm 2015 bị Tòa án N dân thành phố Việt Trì, tỉnh P xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ các bị cáo rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương.

Trong vụ án này, hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Nguyễn Bá G là người khởi xướng việc đi mua ma túy và sử dụng tiền của mình trực tiếp đi mua ma túy để sử dụng cùng với Lưu Mạnh N. N tham gia với vai trò đồng phạm sử dụng xe máy của mình để chở G đi mua ma túy. Hiện tại trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên N làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đó là: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã “Thành khẩn khai báo” nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Nguyễn Bá G có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Lưu Mạnh N mặc dù có 02 tiền án nhưng đó là tình tiết định khung hình phạt nên không được coi là tình tiết tăng nặng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, các bị cáo là con nghiện không có tài sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án gồm: Đối với người đã bán ma túy cho Nguyễn Bá G, quá trình điều tra G khai qua bạn bè xã hội nói chuyện và chỉ dẫn có một dãy nhà trọ ở đường Đàm Vạc thuộc phường Đ, thành phố V có người trong khu nhà trọ bán ma túy nên ngày 02/9/2019 G đến dãy nhà trọ này (không nhớ dãy nhà trọ nào và địa chỉ ở đâu) thì thấy các phòng đều đóng kín cửa, G gõ cửa một phòng trọ rồi bảo “để cho em 400.000đ” – ý là bán cho 400.000đ tiền ma túy. Sau đó G đưa 400.000đ qua khe cửa, thì có người ở trong phòng trọ cầm tiền và đưa lại cho G 02 gói ma túy Heroin qua khe cửa phòng trọ. Tuy nhiên khi mua ma túy G không nhìn thấy người bán ma túy cho G nên không rõ họ tên, tuổi cũng như đặc điểm nhận dạng của người này, G cũng không nhớ vị trí cụ thể của phòng trọ này nên không chỉ dẫn được cho Cơ quan điều tra để xác minh, điều tra làm rõ hành vi người bán ma túy cho G. Ngoài ra, Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh tại Công an phường Đ, thành phố V về các dãy nhà trọ trên đường Đ thuộc Phường Đ để xác định đối tượng bán ma túy, kết quả rà soát xác minh nhưng chưa xác định được. Ngoài lời khai của G thì không có tài liệu nào xác định N thân, lai lịch người nào đã bán ma túy cho G. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 19S1-289.xx tạm giữ của Lưu Mạnh N, quá trình điều tra xác định: Xe này N mua mới và đăng ký chính chủ của N từ tháng 01/2019. Nguồn gốc số tiền mua xe là của một mình N lao động tích cóp mà có, vợ của N là chị Mai Thị Lan cũng khai nhận giữa chị và N đã ly thân từ lâu, chị Lan không biết việc N mua xe và cũng không đóng góp tiền vào việc mua chiếc xe. Do vậy xác định xe máy này là tài sản riêng của N. Ngày 02/9/2019, N sử dụng xe này làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng. Do vậy cần tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước đối với xe máy trên.

Đối với 0,2100 gam ma túy Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 02/9/2019).

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lưu Mạnh N 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/9/2019).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,2100 gam ma túy Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định.

Tịch thu bán để sung Ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 19S1- 289.39 thu giữ của Lưu Mạnh N.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/12/2019).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Bá G và Lưu Mạnh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh P;
- Viện kiểm sát tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam - CA V;
- Chi cục thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm N dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Sái Văn Trọng

Nguyễn Thị Thúy Nga

Lê Nữ Hương Huyền

